

Số: 53/2017/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 22 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định thực hiện hỗ trợ chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trực tiếp thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh theo Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của HĐND tỉnh về một số biện pháp đặc thù thu hút đầu tư trực tiếp và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của HĐND tỉnh Vĩnh Phúc về một số biện pháp đặc thù thu hút đầu tư và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 501/TTr-STNMT ngày 16/10/2017 và Văn bản số 2876/STNMT-CCBVM ngày 08/12/2017; Báo cáo số 123/BC-STP ngày 21/7/2017 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trực tiếp thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh theo Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 12/12/2016 của HĐND tỉnh về một số biện pháp đặc thù thu hút đầu tư trực tiếp và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định cụ thể về thực hiện hỗ trợ chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trực tiếp vào tỉnh Vĩnh Phúc thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh (không bao gồm các dự án sử dụng ngân sách nhà nước).

2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân thực hiện dự án đầu tư mới (gọi tắt là Nhà đầu tư) và các cơ quan có liên quan trong quá trình xem xét, thực hiện hỗ trợ chi phí lập báo

cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trực tiếp thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

Chỉ thực hiện việc hỗ trợ lập báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trực tiếp thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh khi dự án chính thức đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chỉ áp dụng đối với các dự án đầu tư mới thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh, không áp dụng đối với các dự án nâng công suất, mở rộng dự án. Mỗi dự án đầu tư chỉ được hưởng tối đa 01 lần về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư theo Quyết định này.

Trường hợp có nhiều văn bản quy định nội dung hỗ trợ trùng lặp thì Nhà đầu tư được hưởng hỗ trợ ở mức cao nhất.

4. Kinh phí thực hiện

Hàng năm, ngân sách tỉnh bố trí một khoản kinh phí trong dự toán ngân sách để thực hiện chính sách khuyến khích thuộc lĩnh vực đầu tư của tỉnh.

5. Mức hỗ trợ

Các dự án có tổng vốn đầu tư từ 2.000 tỷ trở lên, mức hỗ trợ là 100 triệu đồng.

Các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 2.000 tỷ, mức hỗ trợ là 50 triệu đồng.

6. Thời gian áp dụng hỗ trợ

Các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh được chấp thuận chủ trương của tỉnh từ 01/01/2017 đến hết ngày 31/12/2020.

7. Điều kiện hỗ trợ

Dự án có quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và được nghiệm thu đi vào hoạt động.

Điều 2. Trình tự, thủ tục, cách thức, hồ sơ, thời gian thực hiện

1. Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ: Hồ sơ gồm:

- Một (01) Văn bản đề nghị hỗ trợ (trong đó phải thể hiện đầy đủ nội dung: tên dự án, địa điểm thực hiện án; lý do hỗ trợ; số tiền đề nghị hỗ trợ;)

- Một (01) Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (*bản chứng thực*).

- Hóa đơn giá trị gia tăng (VAT).

2. Trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện:

Bước 1: Nhà đầu tư đáp ứng điều kiện hưởng hỗ trợ chuẩn bị hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo quy định.

Bước 2: Thẩm định, báo cáo trình UBND tỉnh

Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan các nội dung cần thiết;

Các cơ quan được lấy ý kiến tham gia phải có trách nhiệm tham gia ý kiến trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ khi nhận được đề nghị của cơ quan tiếp nhận hồ sơ;

- Trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ khi nhận đủ ý kiến các cơ quan liên quan hoặc hết hạn lấy ý kiến, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét ban hành quyết định hỗ trợ hoặc trả lời nếu không đủ điều kiện hỗ trợ.

Bước 3: UBND tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ hoặc trả lời nếu không hỗ trợ trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Bước 4: Sau khi nhận được quyết định hỗ trợ kinh phí của UBND tỉnh, Nhà đầu tư gửi văn bản đề nghị đến Sở Tài chính để thực hiện thủ tục tiếp theo, gồm có:

- Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của nhà đầu tư, Sở Tài chính cấp mã số quan hệ ngân sách cho Nhà đầu tư.

- Cấp kinh phí hỗ trợ: Trong thời gian 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của nhà đầu tư, Sở Tài chính thực hiện cấp kinh phí cho Nhà đầu tư theo quy định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì phối hợp các Sở ngành liên quan thẩm định các hồ sơ đề nghị hỗ trợ, báo cáo UBND tỉnh quyết định;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này, giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện hoặc tham mưu, sửa đổi, bổ sung quy định này cho phù hợp thực tế phát sinh.

2. Sở Tài chính

Căn cứ nhu cầu kinh phí hỗ trợ do Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất tổng hợp vào Dự toán chi ngân sách hàng năm báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt. Định kỳ 6 tháng và hàng năm lập báo cáo tình hình thanh, quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ hàng năm cho doanh nghiệp.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án trọng điểm ưu tiên thu hút đầu tư thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh để làm cơ sở hỗ trợ theo quy định này.

4. Các Sở, ngành có liên quan: trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ phối hợp giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hỗ trợ cho các dự án.

5. Nhà đầu tư: lập hồ sơ đề nghị hưởng hỗ trợ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự đầy đủ, chính xác, tính pháp lý của những văn bản, chứng từ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các tổ chức, cá nhân căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Cục Kiểm tra VB-Bộ Tư pháp;
 - TTTU; TT HĐND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - UBMTTQVN tỉnh;
 - Các Ban của Tỉnh ủy;
 - VP HĐND tỉnh
 - CPCT, CPVP;
 - Báo Vĩnh Phúc, Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Cổng thôn tin - giao tiếp điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT; NN5, CV NCTH.
- (H b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vũ Chí Giang